

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA
Địa chỉ:Số 2 Phạm Ngũ Lão

Kính gửi ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM
TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT
Năm 2008

I/ BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2008

Đơn vị tính : VNĐ

STT	Nội dung	Số đầu năm	Số cuối năm
I	Tài sản ngắn hạn	85,581,127,715	77,041,911,599
1	Tiền	59,030,338,124	42,384,025,036
2	Các khoản đầu tư chứng khoán và đầu tư ngắn hạn khác	24,534,500,000	32,702,378,849
	-Chứng khoán tự doanh	25,585,266,000	41,010,008,364
	-Chứng khoán đầu tư ngắn hạn của người uỷ thác đầu tư	0	0
	- Đầu tư ngắn hạn	0	0
	- Dự phòng giảm giá Chứng khoán và đầu tư ngắn hạn	(1,050,766,000)	(8,307,629,515)
3	Các khoản phải thu	975,122,105	1,653,647,384
4	Vật liệu, công cụ tồn kho	0	0
5	Tài sản ngắn hạn khác	1,041,167,486	301,860,330
II	Tài sản dài hạn	3,235,834,353	7,126,311,579
1	Tài sản cố định	2,864,549,326	3,729,010,632
	- Tài sản cố định hữu hình	2,449,103,509	3,288,095,984
	- Tài sản cố định thuê Tài chính	0	0
	- Tài sản cố định vô hình	415,445,817	440,914,648
2	Các khoản đầu tư chứng khoán và đầu tư dài hạn khác	0	0
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	49,900,000	452,717,491
4	Tài sản dài hạn khác	321,385,027	2,944,583,456
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	88,816,962,068	84,168,223,178
IV	Nợ phải trả	62,382,621,340	20,612,569,696
1	Nợ ngắn hạn	62,162,621,340	20,612,569,696
2	Nợ dài hạn	220,000,000	0
VI	Nguồn vốn chủ sở hữu	26,434,340,728	63,555,653,482
1	Vốn góp ban đầu	20,000,000,000	58,619,400,000
2	Vốn bổ sung	0	1,779,850,000
3	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	6,434,340,728	3,156,403,482
4	Vốn điều chỉnh	0	0
VII	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	88,816,962,068	84,168,223,178

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1	Doanh thu hoạt động kinh doanh chứng khoán	22,123,766,637	20,570,007,590
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần	22,123,766,637	20,570,007,590
4	Thu lãi đầu tư		
5	Doanh thu hoạt động kinh doanh chứng khoán và lãi đầu tư	22,123,766,637	20,570,007,590
6	Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán	10,408,361,996	3,955,944,301
7	Lợi nhuận gộp	11,715,404,641	16,614,063,289
8	Chi phí quản lý	11,643,740,221	7,125,944,269
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh chứng khoán	71,664,420	9,488,119,020
10	Lợi nhuận ngoài hoạt động kinh doanh	(6,951,917)	
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	64,712,503	9,488,119,020
12	Lợi nhuận tính thuế (Lợi nhuận trước thuế - lãi đầu tư)	64,712,503	9,488,119,020
13	Thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp	16,760,539	2,656,673,326
14	Lợi nhuận sau thuế	47,951,964	6,831,445,694
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (nếu có)		
16	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (nếu có)		

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	tính	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng Tài sản	%	3.64	8.47
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng Tài sản		96.36	91.53
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		70.24	24.49
	-Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		29.76	75.51
3	Khả năng thanh toán	lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0.98	3.74
	- Khả năng thanh toán hiện hành		0.98	3.74
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản		7.69	0.06
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần		33.21	0.22
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu		25.84	0.08

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA
TỔNG GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGUYỄN QUỐC HÙNG